

# XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ ĐẠO ĐỨC - YÊU CẦU KHÁCH QUAN VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

PGS, TS NGUYỄN MINH TUẤN

*Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

Đại hội IV (1976) của Đảng đã tổng kết công tác xây dựng Đảng, rút ra phương châm xây dựng Đảng là: “phải xây dựng Đảng vững mạnh về cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Ba mặt ấy gắn liền với nhau, quyết định lẫn nhau”<sup>1</sup>. Bốn mươi năm sau, Đại hội XII (2016) của Đảng đã bổ sung: “Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức”<sup>2</sup>. Đây là lần đầu tiên, vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức được tách ra thành một nội dung độc lập, xứng tầm với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Từ đây, công tác xây dựng Đảng vững mạnh bao gồm 4 mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

## 1. Xây dựng Đảng về đạo đức là yêu cầu khách quan

*Lý do thứ nhất* là do vai trò cực kỳ quan trọng của đạo đức đối với mỗi người trong mọi thời kỳ và mọi chế độ xã hội.

“Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, là tập hợp những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực xã hội thừa nhận, nhằm điều chỉnh và đánh giá hành vi ứng xử của con người trong quan hệ với nhau và quan hệ với xã hội, chúng được thực hiện bởi niềm tin cá nhân, bởi truyền thống và sức mạnh của dư luận xã hội”<sup>3</sup>.

Nói cách khác, đạo đức là cách hành xử giữa con người với con người và với xã hội theo những quy tắc, những chuẩn mực, những giá trị truyền thống tốt đẹp được nuôi dưỡng, giữ gìn và phát triển qua hàng nghìn đời nay mới có được. Những chuẩn mực giá trị của đạo đức chi phối mỗi hành vi của con người từ khi sinh ra, lớn lên thành người cho đến hết cuộc đời. Vì thế, đạo đức được coi là tài sản vô hình của con người,

thậm chí còn có giá trị hơn cả tài năng. Hồ Chí Minh cho rằng: “người có tài mà không có đức là người vô dụng”.

Đạo đức là một bộ phận quan trọng trong nền tảng tinh thần của xã hội, nền tảng của đạo đức đối với từng người, từng gia đình và xã hội, đạo đức góp phần giữ vững ổn định xã hội, qua đó thúc đẩy sự phát triển xã hội. Sự khủng hoảng về đạo đức (lệch chuẩn, loạn chuẩn) là một trong những nguyên nhân dẫn đến khủng hoảng về kinh tế, xã hội.

Vì vậy, người cán bộ, đảng viên trước hết phải là những người tôn trọng và thực hiện những chuẩn mực đạo đức ấy một cách tự giác nhất, mẫu mực nhất và thực sự là người tiêu biểu nhất cho việc rèn luyện đạo đức trong xã hội. Hơn thế nữa, vì cán bộ, đảng viên là người lãnh đạo quần chúng, yêu cầu về đạo đức, nhất là đức hy sinh, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân là những chuẩn mực đạo đức mới, cao hơn trong xã hội-đó là đạo đức cách mạng. Theo Chủ tịch Hồ

Chí Minh: “Đạo đức cách mạng có thể nói tóm tắt là: Nhận rõ phải trái. Giữ vững lập trường; Tận trung với nước. Tận hiếu với dân”. Đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên “gồm có năm điều: nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm”.

Đạo đức cách mạng chi phối, dẫn dắt mỗi cán bộ, đảng viên trong mọi hành động cho đến hết cuộc đời. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ví: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”. Người coi đạo đức của Đảng là đạo đức cách mạng, xa lạ với chủ nghĩa cá nhân-“giặc nội xâm” ở trong lòng.

Lý do thứ hai, vấn đề đạo đức xã hội hiện nay có nhiều mặt sa sút, một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về đạo đức, lối sống, gây nhức nhối trong xã hội đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải kiên quyết, kiên trì ngăn chặn, đẩy lùi.

Thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, trong những năm qua, mặc dù có những tác động phức tạp nhiều chiều nhưng đa số cán bộ, đảng viên có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, có ý thức phục vụ nhân dân, được nhân dân tin tưởng. Những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới đã khẳng định những đóng góp quan trọng của đội ngũ cán bộ các cấp, khẳng định bản lĩnh, nhân cách, đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Tuy nhiên, vẫn còn “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...”.

Đảng đã tập trung cao độ để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ cấp bách nhất trong ba vấn đề cấp bách đó là “kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp...”.

Sau gần 5 năm thực hiện NQTU 4 khóa XI (2012) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, tuy đạt một số kết quả nhất định, nhưng nhìn chung vẫn không đạt mục tiêu đề ra. Vì vậy, Đại hội XII của Đảng vẫn nhấn mạnh yêu cầu tiếp tục thực hiện có hiệu quả NQTU 4 khóa XI, coi việc “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ” là nhiệm vụ đầu tiên trong 6 nhiệm vụ trọng tâm trong suốt nhiệm kỳ.

Theo đó, NQTU 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ”, khẳng định quyết tâm của toàn Đảng trong công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, đạo đức. Lần này, những biểu hiện về sự suy thoái về đạo đức, lối sống được xác định rõ hơn, giúp các cấp ủy đảng, đảng viên tự phê bình, phê bình cụ thể và hiệu quả hơn. Đó là:

“1) Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tỉ nạnh, không muốn người khác hơn mình.

2) Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ; đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức; cục bộ, bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền; độc đoán, gia trưởng, thiếu dân chủ trong chỉ đạo, điều hành.

3) Khai tài sản, thu nhập không trung thực

4) Mặc bệnh “thành tích”, hào danh, phổ trương, che dấu khuyết điểm, thổi phồng thành tích, “đánh bóng” tên tuổi; thích được đề cao, ca ngợi; “chạy thành tích”, “chạy khen thưởng”, “chạy danh hiệu”.

5) Quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở, thiếu kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị mình; thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân.

6) Quyết định hoặc tổ chức thực hiện gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...; đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả; mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định; chỉ tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc. Sử dụng lãng phí nguồn nhân lực, phí phạm thời gian lao động.

7) Tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trục lợi. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực.

8) Thao túng trong công tác cán bộ; chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy bằng cấp, chạy tội... Sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

9) Đánh bạc, rượu chè bê tha, mê tin dị đoan, ừng hờ hoặc tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp. Sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm thuần phong, mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội”.

*Lý do thứ ba* là yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới đòi hỏi Đảng phải tự đổi mới, tự chỉnh đốn, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước.

Không chỉ trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013* xác định vị thế cầm quyền của Đảng, lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Điều đó đòi hỏi Đảng phải trưởng thành hơn trong tư duy lý luận, đề ra đường lối đúng đắn, dẫn dắt cả dân tộc trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, bảo đảm mọi chính sách, pháp luật của Nhà nước phải theo đúng Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng và phải xuất phát từ nguyện vọng chính đáng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.

Vai trò cầm quyền của Đảng đòi hỏi Đảng phải chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự là công bộc của nhân dân, phục vụ nhân dân, phát huy vai trò của toàn dân tộc trong sự nghiệp đổi mới. Xây dựng Đảng về đạo đức nhằm làm cho Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Đảng trong sạch, vững mạnh phải được đo lường bằng nhiều tiêu chí, trong đó tiêu chí đạo đức phải đặt lên hàng đầu và thấm đẫm trong tất cả các tiêu chí khác: tư tưởng khoa học, tiên tiến, hiện đại; đường lối chính trị đúng đắn, vì lợi ích toàn dân; tổ chức thống nhất, chặt chẽ, đề cao dân chủ; gần bó mật thiết với nhân dân; hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

## 2. Một số giải pháp chủ yếu xây dựng Đảng về đạo đức

*Thứ nhất*, là việc chuẩn hóa tiêu chí đạo đức xã hội nói chung, *đạo đức trong Đảng* và những chuẩn mực về *đạo đức nghề nghiệp* của từng cơ quan, đơn vị.

Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội thuộc kiến trúc thượng tầng nên sự thay đổi về thể chế chính trị, kinh tế, xã hội... có thể làm thay đổi nhất

định đến những chuẩn mực đạo đức xã hội (tất nhiên vẫn còn nhiều chuẩn mực đạo đức mang tính nhân loại vẫn trường tồn như tính nhân đạo, đồng cảm, vị tha... ). Đạo đức xã hội biểu hiện trước hết ở những quan niệm của xã hội về tốt-xấu, phải-trái, đúng-sai, thiện-ác, vinh-nhục..., về lương tâm, trách nhiệm, hạnh phúc, công bằng và về những quy tắc đánh giá, điều chỉnh hành vi ứng xử của cá nhân đối với cá nhân và cá nhân đối với xã hội. Đạo đức xã hội thể hiện ở hành vi đạo đức tức là thực tiễn ứng xử trên cơ sở ý thức đạo đức của cá nhân đối với cá nhân, với tự nhiên, đồ vật, xã hội và cả đối với chính mình.

Trong xã hội có giai cấp, đạo đức có tính giai cấp và vì thế những chuẩn mực đạo đức của giai cấp thống trị thường giữ vị trí chi phối đạo đức xã hội. Từ khi Đảng ra đời (thậm chí ngay từ khi Đảng chưa ra đời) trong cuốn *Đường Kách mệnh* cuốn sách giáo trình lý luận chính trị đầu tiên của Đảng, Nguyễn Ái Quốc đã đề cập trước tiên là “tư cách của người cách mệnh”. Sau này, đề chỉ đạo công tác giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, Đảng đã cụ thể hóa và phát triển tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng thành các nội dung: Trung thành với lý tưởng cách mạng; trung thành với quyền lợi của Tổ quốc, giai cấp và nhân dân lao động; đặt lợi ích của Đảng lên trên lợi ích của cá nhân; lao động gương mẫu, sáng tạo; thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; hăng say lao động và lao động sáng tạo; thường xuyên nỗ lực học tập, cầu tiến bộ; có ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng; luôn trau dồi chủ nghĩa tập thể, chống chủ nghĩa cá nhân; trung thành với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân... Chính vì vậy, từ khi Đảng ra đời đã lãnh đạo nhân dân giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Sau 30 năm đổi mới, những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử về kinh tế-xã hội là không thể phủ nhận được nhưng dưới tác động của nền kinh tế thị trường nhiều giá trị đạo đức xã hội bị thay đổi, thậm chí những hành xử đúng mực lại bị coi là lạc hậu, lỗi thời. Vì thế, phải xây dựng và thực hiện có hiệu quả nội dung xây dựng Đảng về đạo đức, trong đó chú trọng xây dựng hệ thống chuẩn mực các mối quan hệ của cán bộ, đảng viên với tổ chức đảng và với nhân dân. Không chỉ toàn xã hội mà ngay cả mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị cần xác lập, chuẩn hóa lại những hành vi đạo đức nói chung, trước hết là đạo đức nghề nghiệp bằng những quy định cụ thể để tuyên truyền, vận động thực hiện, phê phán hành vi sai trái.

*Thứ hai*, là việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong Đảng đối với rèn luyện đạo đức của đảng viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi tự phê bình và phê bình trong Đảng như việc “rửa mặt hằng ngày”. Người đòi hỏi phải “quét sạch”, phải “tẩy bỏ”, phải “đánh bại giặc nội xâm”, “căn bệnh góc, bệnh mẹ đẻ ra trăm thứ bệnh con, xấu xa, hư hỏng, lỗi thời” của con người. Trong điều kiện hiện nay, trước những tác động của mặt trái kinh tế thị trường, chủ nghĩa cá nhân rất dễ xuất hiện trong xã hội nói chung và trong đội ngũ đảng viên của Đảng đang nắm giữ các chức vụ quan trọng trong hệ thống chính trị. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cảnh báo: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”<sup>9</sup>.

Tự phê bình, phê bình trong Đảng chủ yếu diễn ra ở sinh hoạt chi bộ. Vì vậy phải tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức để nâng cao chất lượng

sinh hoạt chi bộ. Xây dựng quy định tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng nề nang, né tránh, ngại va chạm và bảo vệ người thẳng thắn, dám đấu tranh; cấp trên gọi ý kiểm điểm và trực tiếp dự, chỉ đạo ở những nơi có vấn đề phức tạp, nơi có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Chủ thể cũng đồng thời là khách thể thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức không chỉ là cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy mà còn là người đứng đầu các cơ quan chính quyền, đoàn thể, của tất cả đảng viên. Phát huy vai trò của tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng phải vì công việc chung, sự đoàn kết của tổ chức và vì sự tiến bộ của từng đảng viên như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy: “Hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin được”<sup>10</sup>.

Để tự phê bình, phê bình đúng, yêu cầu cán bộ, đảng viên phải có trình độ cao trong việc nhận thức, vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin với tư cách là đòi hỏi trực tiếp của tâm tư tưởng cũng có ý nghĩa nhất định đối với đòi hỏi nâng cao phẩm chất đạo đức của Đảng. Bởi vì, chủ nghĩa Mác-Lênin không chỉ là khoa học làm cách mạng, mà còn là khoa học làm người. Nắm chủ nghĩa Mác-Lênin là nắm phương pháp xử lý mọi việc, cách thức đối xử với mọi người.

*Thứ ba*, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và các quy định của Đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên.

Khác với luật pháp (bắt buộc mọi công dân phải thực thi trên cơ sở có đầy đủ các chế định, thậm chí cả cưỡng bức để thực hiện), đạo đức là những chuẩn mực định hướng hành vi được xác lập mang tính cộng đồng (bằng dư luận xã hội để thuyết phục mọi người thực hiện).

Tuy vậy, việc tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, việc thực hiện Điều lệ Đảng và các quy định trong thể chế Đảng không chỉ có ý nghĩa pháp lý-chính trị mà còn chứa đựng những nội dung đạo đức và văn hóa. Cần làm cho toàn Đảng nhận thức đúng và tự giác thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ đó để sức mạnh đạo đức cùng với sức mạnh của luật pháp phát huy hiệu lực, hiệu quả.

Như vậy, một mặt phải thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật, đảng viên phải tuân thủ các quy định của Đảng, mặt khác phải tăng cường giáo dục rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ đảng viên.

Suy thoái đạo đức, lối sống tắt yếu đi liền với sự tha hóa về chính trị. Suy thoái về đạo đức, lối sống làm mất đi khả năng miễn dịch trước những độc tố mà kẻ thù tiêm nhiễm vào trong lĩnh vực tư tưởng, chính trị và tổ chức. Xa dân, vô cảm với dân, tham nhũng, lãng phí cũng chính là sự suy thoái lớn nhất về đạo đức của một số cán bộ, đảng viên hiện nay, đang làm xói mòn niềm tin của nhân dân đối với Đảng và đe dọa sự cầm quyền của Đảng, sự tồn vong của chế độ.

Do đó, việc làm quan trọng trước hết là hoàn thiện hệ thống pháp luật, phân rõ quyền và trách nhiệm công vụ, công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình, xử lý nghiêm minh vi phạm pháp luật. Đó là căn cứ pháp lý hiệu quả nhất để ngăn chặn, giảm thiểu và từng bước đẩy lùi tệ quan liêu, thói vô trách nhiệm, bệnh vô cảm, nhất là lãng phí và tham nhũng. Trước mắt, cần thực hiện đúng thực chất các quy định về lấy phiếu, bỏ phiếu tín nhiệm cán bộ lãnh đạo, kê khai tài sản, thu nhập, công khai trước nhân dân. Các cơ quan có chức năng chống tham nhũng phải có đủ thực quyền và phải thực tâm trong kiểm tra, xử lý những bất minh, bất chính vì lợi ích cá nhân, gây tổn hại cho xã hội cả về kinh tế và chính trị.

Đó là những biện pháp quan trọng để khôi phục và củng cố niềm tin của nhân dân, của đảng viên đối với Đảng.

Việc xây dựng và thực hiện tốt các quy định của từng cơ quan, đơn vị để phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lễ lối công tác của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Đây là biện pháp quan trọng, hỗ trợ, bổ sung cho hệ thống pháp luật, cùng với những quy phạm về đạo đức trở thành một hệ thống các quy tắc xử sự của cán bộ, công chức, đảng viên trong tổ chức Nhà nước, tổ chức đảng, đoàn thể trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức. Đây cũng là căn cứ, điều kiện để nhân dân thực hiện quyền giám sát của mình, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, chống chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, "lợi ích nhóm", nói không đi đôi với làm của một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay.

*Thứ tư*, triển khai thực hiện có hiệu quả việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng. Các cấp ủy đảng phải triển khai sâu rộng nhiệm vụ xây dựng đạo đức cách mạng đối với cán bộ, đảng viên, đưa việc thường xuyên giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức thành một nội dung quan trọng trong mục tiêu xây dựng Đảng. Xây dựng Đảng về đạo đức phải gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016, của Bộ Chính trị "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"

Đây là công việc thường xuyên của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị-xã hội, địa phương, đơn vị, gắn với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức,

lối sống và những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, "lợi ích nhóm", nói không đi đôi với làm.

Xây dựng và thực hiện tốt các quy định để phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lễ lối công tác của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

*Thứ năm*, thực hiện làm gương, nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị

Người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên thường xuyên có cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; các cấp ủy, tổ chức đảng kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết của cán bộ, đảng viên ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương và bí thư cấp ủy các cấp.

Hàng năm hoặc khi chuẩn bị đề bạt, luân chuyển, điều động công tác đối với cán bộ, tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại tổ chức và cán bộ, đảng viên là: chương trình hành động của tập thể và cá nhân; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; tự phê bình và phê bình; sự nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý; hiệu quả đấu tranh, khắc phục suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Các cấp ủy, chính quyền nhận thức sâu sắc, quán triệt và thực hiện nghiêm Quyết định số 217-QĐ/TW về quy chế giám sát và phản biện xã

hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12-12-2013, của Bộ Chính trị quy định về việc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Tăng cường công tác dân vận của Đảng và của chính quyền; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội, của nhân dân, báo chí và công luận. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. Trước mắt, tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm những vấn đề bức xúc của nhân dân.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân định kỳ hoặc đột xuất để tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của nhân dân. Xây dựng và thực hiện Quy định về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; có hình thức xử lý đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát của tổ chức đảng, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và của nhân dân về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Xây dựng và thực hiện cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh, tố giác và tích cực đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Xây dựng Đảng về đạo đức là cốt lõi của xây dựng Đảng về văn hóa, trong đó nổi bật là văn hóa chính trị, văn hóa đạo đức, văn hóa ứng xử trong Đảng Cộng sản cầm quyền. Đạo đức cùng với năng lực tạo nên nhân cách của mỗi người, của mỗi cán bộ đảng viên. Trong mỗi tổ chức đảng và

trong toàn Đảng, nhân cách của từng đảng viên, của cấp ủy, nhất là người đứng đầu cấp ủy phản ánh diện mạo đạo đức, nhân cách của Đảng.

Điều đó đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định trong diễn văn Kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng (1930-1960): “Đảng ta là đạo đức, là văn minh” và trong *Di chúc* (1969) Người đã khẳng định: “Đảng ta là Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”<sup>11</sup>.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2004, T. 37, tr. 625

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 202

3. Khoa Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: *Giáo trình Đạo đức học Mác-Lênin*, Nxb Lý luận chính trị, H, 2004, tr. 7

+ *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 9, tr. 354

5, 6. *Sđđ*, T. 5, tr. 291, 292

7, 8. Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”

9, 10, 11. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 15, tr. 672, 668, 612.